

Bản tin cập nhật Pháp luật

Tháng 10 năm 2022

1. Thông tư hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp

Vào ngày 30/9/2022, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 12/2022/TT-NHNN quy định về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp ("**Thông tư 12**") thay thế Thông tư 03/2016/TT-NHNN ("**Thông tư 03**") do Ngân hàng Nhà nước ban hành quy định về cùng nội dung. Thông tư 12 sẽ có hiệu lực vào ngày 15/11/2022 với những điểm mới đáng lưu ý như sau:

- Bổ sung những trường hợp không yêu cầu đăng ký/dăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài như sau:
 - (i). Thông tư 12 cho phép bên vay được thanh toán khoản vay nước ngoài ngắn hạn trong vòng **30 ngày làm việc** kể từ ngày đáo hạn của khoản vay nước ngoài ngắn hạn đó mà không phải đăng ký với Ngân hàng Nhà nước (trước đây thời hạn này là 10 ngày). Cụ thể, trong vòng 30 ngày làm việc kể từ thời điểm tròn 1 năm tính từ ngày rút vốn đầu tiên, nếu bên vay hoàn thành thanh toán số dư nợ gốc thì Bên đi vay sẽ không phải đăng ký đối với khoản nợ trung/dài hạn với Ngân hàng Nhà nước.
 - (ii). Bổ sung ba trường hợp khi thay đổi nội dung của khoản vay đã đăng ký phải thực hiện thông báo nội dung thay đổi trên trang điện tử của Ngân hàng Nhà nước nhưng không phải đăng ký lại với Ngân hàng Nhà nước, bao gồm:
 - Thay đổi kế hoạch trả lãi, phí của khoản vay nước ngoài so với kế hoạch đã được Ngân hàng Nhà nước nhưng **không thay đổi cách xác định lãi**, phí quy định tại thỏa thuận vay nước ngoài;
 - Thay đổi (tăng hoặc giảm) số tiền rút vốn, trả nợ gốc, lãi, phí **trong phạm vi 100 đơn vị tiền tệ** của đồng tiền vay nước ngoài so với số tiền đã nêu trong văn bản xác nhận đăng ký, văn bản xác nhận đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài;
 - Thay đổi số tiền rút vốn, trả nợ gốc thực tế của một kỳ cụ thể **ít hơn** số tiền được nêu tại kế hoạch rút vốn, trả nợ trên văn bản xác nhận đăng ký hoặc văn bản xác nhận đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài
- Bổ sung quy định về mở tài khoản giải ngân và thu hồi nợ của Bên cho vay, đây là một điểm mới của Thông tư 12 so với trong Thông tư 03, đặc biệt đối với những khoản vay bằng đồng Việt Nam. Cụ thể như sau:
 - (i). Với khoản vay bằng đồng Việt Nam, bên cho vay mở tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam tại một ngân hàng hợp pháp để thực hiện những giao dịch sau đây:
 - Giải ngân, thu hồi nợ của khoản vay nước ngoài bằng đồng Việt Nam trong trường hợp bên đi vay là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài **vay từ nguồn lợi nhuận của bên cho vay là nhà đầu tư nước ngoài** góp vốn tại bên đi vay;
 - Thu hồi nợ của khoản vay nước ngoài ngắn hạn thuộc đối tượng đăng ký với Ngân hàng Nhà nước nhưng không đủ điều kiện xác nhận đăng ký;
 - Thu hồi nợ của khoản vay nước ngoài còn dư nợ nhưng văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi của Ngân hàng Nhà nước bị chấm dứt hiệu lực do hồ sơ có thông tin gian lận, tài liệu giả mạo.

Ngoài ra, Thông tư 12 còn cho phép Bên cho vay nước ngoài chi mua ngoại tệ từ tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam để chuyển về tài khoản của Bên cho vay ở nước ngoài.

- (ii). Với khoản vay ngoại tệ, Bên cho vay sử dụng tài khoản ngoại tệ của người không cư trú mở tại một ngân hàng hợp pháp để giải ngân và thu hồi nợ theo quy định quản lý ngoại hối của Việt Nam.
- Bổ sung quy định về quản lý ngoại hối liên quan đến giao dịch bảo đảm khoản vay nước ngoài:
 - (i). Hướng dẫn trường hợp thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo hình thức bảo đảm bằng tài sản.
 - (ii). Quy định rõ việc chuyển tiền thực hiện nghĩa vụ bảo đảm (bao gồm chuyển tiền thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh và chuyển tiền thực hiện nghĩa vụ bảo đảm tài sản) sẽ phải được **thực hiện qua 01 ngân hàng phục vụ giao dịch bảo đảm** (trừ trường hợp bên bảo đảm nhận chính tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trong trường hợp bảo đảm bằng tài sản).
 - (iii). Quy định các nghĩa vụ của ngân hàng phục vụ giao dịch bảo đảm trong việc lưu giữ và yêu cầu các tài liệu cần thiết liên quan đến giao dịch chuyển tiền thực hiện nghĩa vụ bảo đảm.
 - (iv). Khoản nhận nợ (nếu có) giữa Bên bảo đảm và Bên được bảo đảm tối đa **không vượt quá số tiền tương đương với nghĩa vụ nợ** theo thỏa thuận vay nước ngoài đã được thực hiện thông qua thực thi các biện pháp bảo đảm. Việc áp dụng lãi, phí đối với khoản nhận nợ này phải **phù hợp với quy định tại Bộ luật Dân sự** (trường hợp bên bảo đảm là người cư trú), hoặc không được **vượt quá lãi suất trả chậm** trong thỏa thuận vay nước ngoài có biện pháp bảo đảm (trường hợp bên bảo đảm là người không cư trú)
- Sửa đổi chế độ báo cáo tình hình thực hiện khoản vay nước ngoài như sau: Thông tư 12 yêu cầu **báo cáo hàng tháng** thay vì báo cáo mỗi quý như Thông tư 03. Ngoài ra, bên vay phải khai trực tuyến báo cáo về tình hình thực hiện khoản vay trên trang điện tử của Ngân hàng Nhà nước.
- Thông tư 12 sửa đổi các dẫn chiếu đến “ngày” thành “ngày làm việc” nhằm đảm bảo sự thống nhất giữa các quy định của Thông tư, đồng thời phù hợp với thực tiễn “ngày làm việc” thường được các bên sử dụng trong các hợp đồng vay. Điều này đồng nghĩa với việc, khi Thông tư 12 có hiệu lực, các bên có thể đăng ký/ đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng vay/ Thỏa thuận sửa đổi, thay vì 30 ngày như được quy định trong Thông tư 03

2. Thông tư hướng dẫn về hoạt động bảo lãnh ngân hàng

Ngày 30/9/2022, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 11/2022/TT-NHNN quy định về bảo lãnh ngân hàng (“**Thông tư 11**”) thay thế cho Thông tư số 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 của Ngân hàng Nhà nước (được sửa đổi bởi Thông tư 13/2017/TT-NHNN). Thông tư 11 sẽ có hiệu lực vào ngày 01/04/2023 với những điểm mới đáng lưu ý như sau:

- Bổ sung quy định về hoạt động bảo lãnh điện tử. Cụ thể, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và khách hàng được **lựa chọn** thực hiện hoạt động bảo lãnh ngân hàng qua việc sử dụng các **phương tiện điện tử**. Theo đó, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tự quyết định biện pháp, hình thức, công nghệ thực hiện hoạt động bảo lãnh điện tử và phải đáp ứng các yêu cầu về:
 - (i) giải pháp, công nghệ kỹ thuật đảm bảo tính chính xác, bảo mật, an toàn trong quá trình thu thập, sử dụng, kiểm tra thông tin, dữ liệu; (ii) biện pháp kiểm tra, đối chiếu, cập nhật, xác minh thông tin, dữ liệu, biện pháp ngăn chặn các hành vi giả mạo, can thiệp, chỉnh sửa làm sai lệch thông tin, dữ liệu; (iii) biện pháp đánh giá, quản lý, kiểm soát rủi ro; phân công trách nhiệm cụ thể của từng bộ phận, cá nhân có liên quan trong hoạt động bảo lãnh điện tử và trong việc quản lý, giám sát rủi ro.
- Bổ sung trường hợp tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán trái phiếu của các doanh nghiệp phát hành. Theo đó, ngoài mục đích cơ cấu lại các khoản nợ của chính doanh nghiệp phát hành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được bảo lãnh trái phiếu của doanh nghiệp phát hành cho mục đích (i) **góp vốn, mua cổ phần tại doanh nghiệp khác**, và (ii) **tăng quy mô vốn hoạt động**.
- Bổ sung một số nội dung quy định đối với việc bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai (“**Hợp đồng bảo lãnh**”):
 - (i). Thời hạn có hiệu lực của Hợp đồng bảo lãnh: có hiệu lực **kể từ thời điểm ký** cho đến khi **nghĩa vụ bảo lãnh** của **toàn bộ các thư bảo lãnh** cho bên mua **hết hiệu lực** và **mọi nghĩa vụ của chủ đầu tư** đối với ngân hàng thương mại theo Hợp đồng bảo lãnh **đã hoàn thành**.
 - (ii). Thời hạn có hiệu lực của của thư bảo lãnh: có hiệu lực **kể từ thời điểm phát hành** cho đến thời điểm **ít nhất sau 30 ngày** kể từ thời hạn giao, nhận nhà theo cam kết tại hợp đồng mua, thuê mua nhà ở, trừ trường hợp nghĩa vụ bảo lãnh chấm dứt theo quy định tại Điều 23 của Thông tư 11;

- (iii). Số tiền bảo lãnh cho một dự án nhà ở hình thành trong tương lai: **tối đa** bằng tổng số tiền chủ đầu tư được phép **nhận ứng trước của bên mua** theo quy định tại Điều 57 Luật Kinh doanh bất động sản và các khoản tiền khác (nếu có) theo hợp đồng mua, thuê mua nhà ở
- (iv). Bổ sung một số quy định về các nội dung phải có, ngoài các điều khoản và điều kiện chung theo quy định, trong Hợp đồng bảo lãnh và Thư bảo lãnh

3. Quy định mới về phương pháp xây dựng khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp

Ngày 03/10/2022, Bộ Công thương đã ban hành Thông tư số 15/2022/TT-BCT quy định phương pháp xây dựng khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp ("**Thông tư 15**"). Thông tư 15 sẽ có hiệu lực vào ngày 25/11/2022 với những nội dung đáng lưu ý như sau:

- Quy định cụ thể các đối tượng áp dụng bao gồm các tổ chức, cá nhân tham gia triển khai đầu tư:
 - (i). Nhà máy hoặc phần nhà máy **điện mặt trời** đã ký kết hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam **trước ngày 01 tháng 01 năm 2021** nhưng không đáp ứng điều kiện áp dụng giá mua điện theo quy định tại Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg; và
 - (ii). Nhà máy hoặc phần nhà máy **điện gió** đã ký kết hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam **trước ngày 01 tháng 11 năm 2021** nhưng không đáp ứng điều kiện áp dụng giá mua điện tại Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg.
- Quy định cụ thể về phương pháp xây dựng khung giá điện gồm (i) nguyên tắc xây dựng khung giá phát điện; (ii) phương pháp xác định giá phát điện; (iii) phương pháp xây dựng giá cố định bình quân; và (iv) phương pháp xây dựng giá vận hành và bảo dưỡng cố định áp dụng đối với nhà máy điện mặt trời chuẩn và nhà máy điện gió chuẩn.
- Để phục vụ cho công tác xây dựng, thẩm định và ban hành khung giá phát điện, các đối tượng sau có nghĩa vụ cung cấp báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc thiết kế kỹ thuật cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam **trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Thông tư 15 có hiệu lực**
 - (i). Chủ đầu tư các nhà máy **điện mặt trời mặt đất**, nhà máy **điện mặt trời nổi** đã ký hợp đồng mua bán điện trước **ngày 01 tháng 01 năm 2021**; và
 - (ii). Chủ đầu tư các nhà máy **điện gió trên biển** đã ký hợp đồng mua bán điện trước **ngày 01 tháng 11 năm 2021**

Trên cơ sở các báo cáo này, Tập đoàn Điện lực Việt Nam sẽ xây dựng khung giá phát điện gửi Cục Điều tiết Điện lực thẩm định. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày có kết quả thẩm định, Cục Điều tiết Điện lực sẽ hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt khung giá phát điện áp dụng cho các loại hình nhà máy nêu trên và thực hiện thủ tục công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Công thương và Cục Điều tiết Điện lực.

Liên hệ với chúng tôi

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72,
E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm
T +84 (24) 3946 1600

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Bến Nghé, Quận 1
T +84 (28) 3821 9266

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Hải Châu I, Hải Châu
T +84 (236) 351 9051

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2022 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



Quét mã QR để truy cập website: kpmg.com.vn
Email: kpmghcmc@kpmg.com.vn